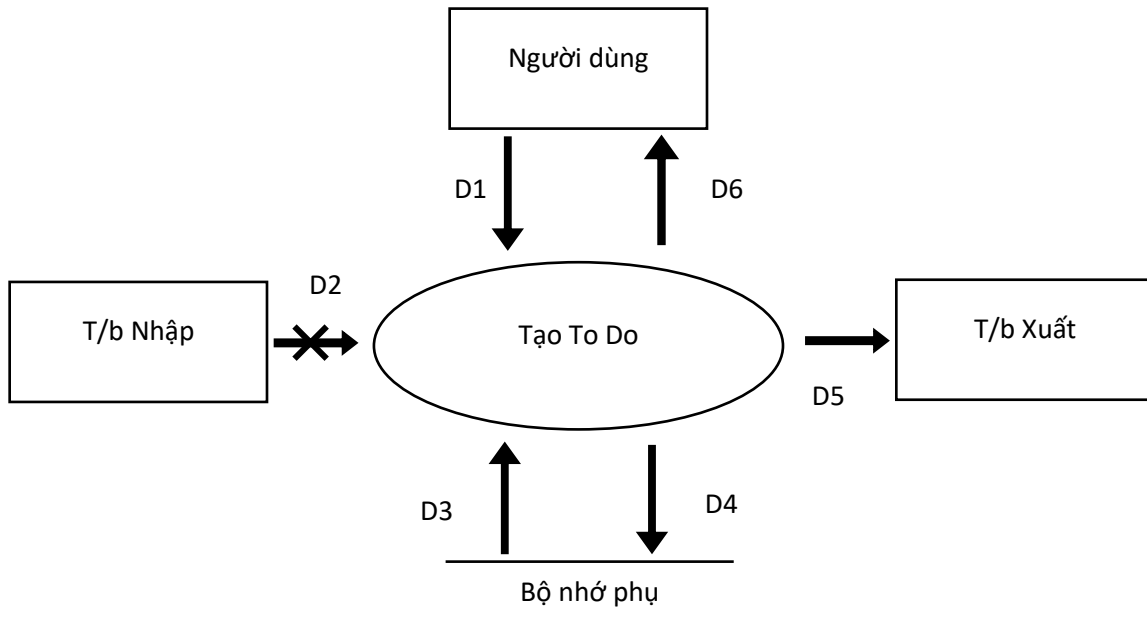


## 1. Sơ đồ luồng dữ liệu

### a. Sơ đồ



- D1: Thông tin về To do:  
Ngày bắt đầu, ngày kết thúc, giờ bắt đầu, giờ kết thúc, Tên công việc, Độ ưu tiên
- D2: Không có
- D3: Danh sách To do
- D4: D1 + Mã To do
- D5: D3 + D1
- D6: D5

### b. Thuật toán

- B1: Nhận D1 từ người dùng
- B2: Kết nối CSDL
- B3: Lấy D3 từ bộ nhớ
- B4: Xét điều kiện  
Ngày kết thúc sau ngày bắt đầu,  
Nếu trùng ngày, xét giờ kết thúc sau giờ bắt đầu
- B5: Nếu không thỏa điều kiện đến B8
- B6: Ghi D4 xuống bộ nhớ phụ
- B7: Hiển thị danh sách từ (D5 hoặc D3)
- B8: Đóng kết nối CSDL
- B9: Kết thúc

## 2. Thiết kế dữ liệu

TODO
MaCongViec NgayBatDau NgayKetThuc GioBatDau GioKetThuc DoUuTien

3. Thiết kế giao diện

Nhập To do

Ngày bắt đầu

Giờ bắt đầu

Ngày kết thúc

Giờ kết thúc

Công việc

Nội dung

STT	Tên công việc

Độ ưu tiên

Thấp

Cao

Nhập

Nhập và thoát